



NỘI KHOA (INTERNAL MEDICINE Y6)

Dashboard ► My courses ► NOIY6 ► PRE-TEST - ĐỢT 1 - 2021 ►

Tiếp cận điều trị bệnh thận mạn - pretest 11/11/2021

Started on Thursday, 11 November 2021, 6:15 PM

State Finished

Completed on Thursday, 11 November 2021, 6:36 PM

Time taken 21 mins 3 secs

Question 1

Complete

Marked out of
1.00

Đối tượng nào sau đây có nguy cơ bệnh thận mạn cần tầm soát theo hướng dẫn của KDIGO 2012?

14+1

- ☐ a. Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính
- ☒ b. Béo phì
- ☐ c. Viêm gan siêu vi B
- ☐ d. Cường giáp

Tiền căn ĐTĐ, THA, Bệnh tim mạch
HIC, viêm gan C

Bệnh ác tính, tự miễn, HC hình liềm
Tiền căn GD có người bệnh thận, Bệnh thận
từ bé

Sỏi thận, NTTT tái phát, thuốc độc thận
Béo phì

NC tim mạch + >60t

Question 2

Complete

Marked out of

1.00

Các phương tiện nào dùng để tầm soát bệnh thận mạn ở những đối tượng có yếu tố nguy cơ? **SA bụng, Creatinin máu, TPTNT và ACR niệu**

- ☐ a. Công thức máu, ure, creatinin, siêu âm bụng
- ☐ b. Công thức máu, creatinin, tổng phân tích nước tiểu, tỉ lệ Albumin:creatinine nước tiểu
- ☒ c. Siêu âm bụng, độ lọc cầu thận ước đoán, tổng phân tích nước tiểu, tỉ lệ albumin:creatinine nước tiểu
- ☐ d. Độ lọc cầu thận ước đoán, creatinin/cystatin, siêu âm bụng, tổng phân tích nước tiểu

Question 3

Complete

Marked out of

1.00

Bệnh nhân nam, 46 tuổi, mắc bệnh thận mạn do bệnh thận đa nang phát hiện 6 năm nay. Kết quả xét nghiệm creatinin 2,3 mg/dL, eGFR: 32 ml/ph/1,73m² da, Hgb 11,2 g/dL. Theo KDIGO 2012 cần kiểm tra lại Hgb cho bệnh nhân sau bao lâu?

Chia làm 2 nhóm:

-Biết thiếu máu, chưa điều trị EPO: GD 3-5, cứ 3 th một lần

-Chưa biết thiếu máu: 1 năm (GD 3), 6 th (4-5), 3 tháng (Chạy thận)

- ☒ a. Ít nhất mỗi 3 tháng
- ☐ b. Ít nhất mỗi 6 tháng
- ☐ c. Ít nhất mỗi 12 tháng
- ☐ d. Bệnh nhân chưa có thiếu máu nên chỉ kiểm tra lại khi có triệu chứng

Question 4

Complete

Marked out of

1.00

Bệnh nhân nam, 50 tuổi, mắc bệnh thận mạn giai đoạn 3 do đái tháo đường típ 2, eGFR dao động từ 48-50 mL/phút/1,73m² da. Hôm nay bệnh nhân tái khám xét nghiệm Hgb: 8,2 g/dL. Bệnh nhân không có khó thở, không chóng mặt khi thay đổi tư thế. Thái độ xử trí nào sau đây là phù hợp cho bệnh nhân?

- ☐ a. Đầu tiên cần bù sắt cho bệnh nhân và kiểm tra lại
- ☐ b. Dùng thuốc tạo máu liều 80-120 đơn vị/kg chia 2 -3 lần/ tuần
- ☐ c. Hgb đã giảm dưới 10g/l nên truyền máu cho bệnh nhân
- ☒ d. Đầu tiên cần tìm các nguyên nhân khác gây thiếu máu ngoài bệnh thận mạn

Question 5

Complete

Marked out of

1.00

Nguyên tắc điều trị làm chậm tiến triển đến bệnh thận mạn giai đoạn cuối nhằm mục đích nào sau đây?

- ☐ a. Làm tăng áp lực cầu thận
- ☒ b. Làm giảm áp lực cầu thận
- ☐ c. Làm co tiểu động mạch ra
- ☐ d. Làm co tiểu động mạch vào

Question 6

Complete

Marked out of

1.00

Bệnh nhân nữ, 32 tuổi, đến khám sức khỏe định kỳ. Bệnh nhân không có tiền căn bệnh lý gì trước đây. Tiền căn gia đình có mẹ ruột bị tăng huyết áp và đái tháo đường típ 2 mới phát hiện. Khám bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt. Không phù. Mạch 82 lần/phút, huyết áp: 130/80 mmHg, nhiệt độ 37°C, nhịp thở 16 lần/phút, cân nặng 72 kg, chiều cao 1,5 mét. Tim đều, phổi trong, bụng mềm. Bạn ra chỉ định xét nghiệm tầm soát bệnh thận mạn nhưng bạn cần trả lời cho công ty bảo hiểm là bạn cho các nghiệm này là do đối tượng này có yếu tố nguy cơ nào sau đây?

- ☐ a. Mẹ bị đái tháo đường típ 2
- ☐ b. Bệnh nhân bị tăng huyết áp
- ☒ c. Bệnh nhân bị béo phì
- ☐ d. Bệnh nhân trên 30 tuổi

Question 7

Complete

Marked out of

1.00

Bệnh nhân nữ, 32 tuổi, đến khám sức khỏe định kỳ. Bệnh nhân không có tiền căn bệnh lý gì trước đây. Tiền căn gia đình có mẹ ruột bị tăng huyết áp và đái tháo đường típ 2 mới phát hiện. Khám bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt. Không phù. Mạch 82 lần/phút, huyết áp: 130/80 mmHg, nhiệt độ 37°C, nhịp thở 16 lần/phút, cân nặng 72 kg, chiều cao 1,5 mét. Tim đều, phổi trong, bụng mềm. Để tầm soát bệnh thận mạn, bạn cần cho các xét nghiệm sau đây?

- ☐ a. Tổng phân tích tế bào máu bằng laser
- ☒ b. Creatinine máu
- ☐ c. Ion đồ máu
- ☐ d. Cholesterol máu

Question 8

Complete

Marked out of

1.00

Bệnh nhân nữ, 32 tuổi, đến khám sức khỏe định kỳ. Bệnh nhân không có tiền căn bệnh lý gì trước đây. Tiền căn gia đình có mẹ ruột bị tăng huyết áp và đái tháo đường típ 2 mới phát hiện. Khám bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt. Không phù. Mạch 82, huyết áp: 130/80 mmHg, nhiệt độ 37°C, nhịp thở 16 lần/phút, cân nặng 72 kg, chiều cao 1,5 mét. Tim đều, phổi trong, bụng mềm. Bệnh nhân được cho xét nghiệm tổng phân tích nước tiểu có kết quả như sau: pH 8, Glucose: âm tính, Protein 1 g/L, Hồng cầu âm tính, bạch cầu âm tính. Biện pháp nào sau đây thích hợp nhất trong tình huống này?

- ☐ a. Cho bệnh nhân uống Predinison 5 mg 12 viên sau ăn sáng mỗi ngày
- ☐ b. Cho bệnh nhân uống Losartan 50 mg sau ăn sáng mỗi ngày
- ☐ c. Cho bệnh nhân làm sinh thiết thận
- ☒ d. Cho bệnh nhân làm lại định lượng protein niệu sau 2 tuần

cần loại trừ tiểu đái tháo qua nên cho làm lại.

